TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:02/2020/HSST *Ngày 08- 01-2020*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Vũ Quốc Phòng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 đối với:

****** *Bị cáo:* ***Trần Minh Ph,*** sinh năm 1985; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 3, phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Th1 (bố dượng) và bà Trần Thị Th; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Chấp hành án xong và ra trại ngày 01/02/2013, đã được xóa án tích). Ngày 17/12/2013, bị UBND huyện Duy Tiên ra quyết định về việc đưa đối tượng đi cai nghiện ma túy tại trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hà Nam, thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong quyết định ngày 17/12/2015); bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2019, đến ngày 20/11/2019 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 3, phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người chứng kiến*: Ông Phan Văn T, sinh năm 1964; vắng mặt; anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 00' ngày 14/11/2019, Trần Minh Ph một mình điều khiển xe đạp từ nhà ở phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T đến khu vực nút giao Vực Vòng thuộc xã Yên B, huyện Duy T tìm mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi, Ph vào một hiệu thuốc tân dược ven đường QL38 tại thị trấn Đồng V (không xác định được tên hiệu thuốc và và địa chỉ cụ thể) mua 02 chiếc bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất để sử dụng ma túy. Sau đó, Ph tiếp tục điều khiển xe đạp đi vào thôn Thần N, xã Bạch Th, huyện Duy T mua của một người nam giới đi xe mô tô, kiểu xe Sirius màu đen (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới và BKS xe mô tô), Ph hỏi mua của người này 02 gói ma túy (Heroin) với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, Ph cầm 02 gói ma túy (Heroin) vừa mua được cho vào trong túi nilon của vỏ bao thuốc lá Thăng Long và cầm trên tay phải. Sau đó, Ph tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy. Khi đi đến cổng làng thôn Thần N, xã Bạch Th, huyện Duy T, Ph bị Tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu trong lòng bàn tay phải Trần Minh Ph 02 gói giấy bạc trong bao thuốc lá, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trong túi quần bên trái Ph đang mặc 02 chiếc bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 và thu giữ tại vị trí bắt giữ Ph 01 xe đạp kiểu xe mi ni đã cũ, sơn màu xanh, trên xe có dán tem dòng chữ Việt Long. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh Ph, cơ quan CSĐT - Công an huyện Duy Tiên không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 196/PC09-MT ngày 18/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,248g,loại Heroine.

Đối với chiếc xe đạp kiểu xe mi ni đã cũ, sơn màu xanh, trên xe có dán tem dòng chữ Việt Long: Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định chiếc xe này là tàn sản của chị Trần Thị H, sinh năm 1982 ở tổ 3, phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (là chị gái Ph). Chị H khai mua chiếc xe này cách đây khoảng 04 năm với giá 1.000.000đ. Ngày 14/11/2019, Ph mượn chị H chiếc xe này, chị H không biết việc Ph mượn để đi đâu, làm gì. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại chị H chiếc xe đạp mini nêu trên làm phương tiện đi lại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, Trần Minh Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Minh Ph mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên thấy rằng: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; biên bản bắt giữ người phạm quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 14/11/2019, tại đường bê tông thuộc thôn Thần N, xã Bạch Th, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam, Trần Minh Ph đang có hành vi cất giấu trái phép 02 gói nhỏ giấy bạc, bên trong là ma túy, có khối lượng 0,248g, loại Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên phối hợp Công an xã Bạch Th phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, nghiện ma túy, đã 01 lần bị Tòa án xét xử và đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu cải sửa, thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật, nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy hiện bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Trần Minh Ph khai mua ma tuý của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực thôn Thần N, xã Bạch Th, huyện Duy T nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh để làm rõ nguồn gốc số ma túy đó cũng như người đã bán ma túy cho Ph.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Đối với 01 Phong bì niêm phong có số 169/ PC09- MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam và 01 phong bì niêm phong có ghi QT 02 và dấu giáp lai của Công an xã Bạch Th, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; xác định đây là mẫu vật hoàn trả sau giám định thuộc vật cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí HSST*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Áp dụng*: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Ph phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Trần Minh Ph 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2019.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong có số 169/ PC09- MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam và 01 phong bì niêm phong có ghi QT 02 và dấu giáp lai của Công an xã Bạch Th, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 17/12/2019).

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trần Minh Ph phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải